

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 17-4-2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Hoàng

- Ông Võ Khắc Chương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1992; nơi sinh: Hải Phòng; nơi ĐKNKTT: 2B/409 Miếu Hai Xã, phường D, quận L Ch, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Mạnh, sinh năm 1962; con bà: Vũ Thị Minh Nguyệt, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1995; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Trọng Đ: 03 năm 06 tháng tù tính từ ngày 20/5/2022, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam An Phước – Bộ Công an, địa chỉ: huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Ông Ngô Chí L, sinh năm 1979

Trú tại: Số nhà 5B Đoàn Thị Điểm, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1987

Trú tại: 96 Đường 84, khu 2, Phú Tân, thành phố Th, tỉnh Bình Dương.
Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn Xuân Trường 1, xã Xuân Trường, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn Nhật Ng, sinh năm 2006

Trú tại: Tổ 7, Xuân Thành, Xuân Thọ, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

- Ông Đỗ Anh D, sinh năm 1988

Trú tại: 134 Nguyễn Siêu, phường 7, thành phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2021 Nguyễn Trọng Đ sử dụng tài khoản Facebook “Ng Ng” để liên hệ với Đại lý bán bia Sài Gòn của anh Lê Văn H, sinh năm: 1987, HKTT: 96 Đường 84, Khu 2, Phú Tân, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương có tài khoản Facebook tên “Si Tình Kẻ” và đặt mua 2.000 thùng bia Sài Gòn Lager, Đ và H trao đổi thông tin, kết bạn qua ứng dụng Zalo và hẹn khi nào lấy hàng Đ sẽ gọi trước. Sau đó Đ tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Ng Ng” để đăng tin trong nhóm mua bán bia Sài Gòn Lager giá rẻ số lượng lớn. Đến ngày 11/11/2021 anh Ngô Chí L, sinh năm: 1979, HKTT: 5B Đoàn Thị Điểm, TT L N, Đ, Lâm Đồng sử dụng tài khoản Facebook tên “Ngô Chí L” vào liên hệ với tài khoản “Ng Ng” và hỏi mua 2.000 thùng bia Sài Gòn Lager. Sau khi trao đổi, Đ thỏa thuận bán cho anh L với giá 205.000 đồng/thùng, đồng thời Đ và anh L đã kết bạn qua ứng dụng Zalo để tiện cho việc liên lạc.

Ngày 13/11/2021 anh L thuê xe tải biển số 49H – 002.65 của bà Nguyễn Thị Như Q sinh năm 1976, trú tại Xuân Trường – Tp. Đ L để đi bốc hàng tại Bình Dương. Bà Q đồng ý cho thuê và giao cho tài xế Vũ Văn Độ điều khiển xuống kho bia Bình Dương địa chỉ: 46/19 đường D1, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương theo sự hướng dẫn của Đ để bốc bia còn anh L vẫn ở nhà tại Đ và liên hệ với Đ qua Zalo. Lúc này Đ liên hệ với anh Lê Văn H là người có tài khoản Facebook “Đa Tình Kẻ” nói là xe của Đ đang xuống kho lấy bia theo thỏa thuận và đề nghị anh H dẫn tài xế vào kho bia, khi nào bốc gần xong sẽ trả tiền bằng hình thức chuyển khoản, anh H không nghi ngờ gì nên đã ra đưa tài xế Độ và chiếc xe tải biển số 49H – 002.65 vào kho bia Bình Dương để bốc hàng. Sau khi anh Lê Văn H làm thủ tục bốc hàng và bốc được 1/3 xe bia thì H gọi điện cho Đ để yêu cầu chuyển tiền rồi H mới cho bốc hàng tiếp thì Đ liên hệ với L để yêu cầu chuyển tiền. Anh L sau khi kiểm tra thông tin qua tài xế Vũ Văn Độ và biết bia đang được bốc lên xe nên đã tin tưởng và chuyển cho Đ số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) vào tài khoản Vietinbank, số TK: 103874155642, tên tài khoản Nguyễn Văn Nhật Ng. Sau khi NH được tiền từ anh L, Đ ngắt liên lạc với cả anh L và H. Anh Lê Văn H sau khi không thấy Đ chuyển tiền và không liên lạc được với Đ đã tới kho bia Bình Dương yêu cầu xuống hàng từ xe tải 49H – 002.65 và trả lại cho kho bia Bình Dương. Anh Ngô Chí L sau khi chuyển tiền xong thì được tài xế Độ thông báo là kho bia Bình

Dương yêu cầu xuống hàng, anh L gọi lại cho Đ thì không liên lạc được, biết mình bị lừa anh tới Cơ quan Công an huyện Đ để trình báo sự việc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Nguyễn Trọng Đ đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Chí L yêu cầu Nguyễn Trọng Đ bồi thường lại số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) ngoài ra anh L không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 172/CT-VKS ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ từ 11 năm tù đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nH định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Ngày 09/11/2021 bị cáo Nguyễn Trọng Đ sử dụng tài khoản Facebook “Ng Ng” để liên hệ với Đại lý bán bia Sài Gòn của anh Lê Văn H và đặt mua 2.000 thùng bia Sài Gòn Lager. Sau đó Đ tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Ng Ng” để đăng tin trong nhóm mua bán bia Sài Gòn Lager giá rẻ số lượng lớn. Đến ngày 11/11/2021 anh Ngô Chí L sử dụng tài khoản Facebook tên “Ngô Chí L” vào liên hệ với tài khoản “Ng Ng” và hỏi mua 2.000 thùng bia Sài Gòn Lager. Sau khi trao đổi, Đ thỏa thuận bán cho anh L với giá 205.000 đồng/thùng, đồng thời Đ và anh L đã kết bạn qua ứng dụng Zalo để tiện cho việc liên lạc.

Ngày 13/11/2021 anh L thuê xe tải biển số 49H – 002.65 của bà Nguyễn Thị Như Q, bà Q đồng ý cho thuê và giao cho tài xế Vũ Văn Độ điều khiển xuống kho bia Bình Dương, địa chỉ: 46/19 đường D1, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương theo sự hướng dẫn của Đ để bốc bia

còn anh L vẫn ở nhà tại Đ và liên hệ với Đ qua Zalo. Lúc này Đ liên hệ với anh Lê Văn H nói là xe của Đ đang xuống kho lấy bia theo thỏa thuận và đề nghị anh H dẫn tài xế vào kho bia, khi nào bốc gần xong sẽ trả tiền bằng hình thức chuyển khoản, anh H không nghi ngờ gì nên đã ra đưa tài xế Đ và chiếc xe tải biển số 49H – 002.65 vào kho bia Bình Dương để bốc hàng. Sau khi anh Lê Văn H làm thủ tục bốc hàng và bốc được 1/3 xe bia thì H gọi điện cho Đ để yêu cầu chuyển tiền rồi H mới cho bốc hàng tiếp thì Đ liên hệ với L để yêu cầu chuyển tiền. Anh L sau khi kiểm tra thông tin qua tài xế Vũ Văn Đ và biết bia đang được bốc lên xe nên đã tin tưởng và chuyển cho Đ số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) vào tài khoản Vietinbank, số TK: 103874155642, tên tài khoản Nguyễn Văn Nhật Ng. Sau khi NH được tiền từ anh L, Đ ngắt liên lạc với cả anh L và H nhằm chiếm đoạt số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng).

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng vụ án, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng Đ đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo NH thức rõ hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, ổn định tại địa phương.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải bị xử lý nghiêm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Từ những phân tích NH định trên, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, NH thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Chí L yêu cầu bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải bồi thường lại số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng Đ đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên cần ghi NH sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7] Đối với xe tải biển số 49H – 002.65, qua xác minh chủ phương tiện là bà Nguyễn Thị Như Q. Vào ngày 12/11/2021, anh Ngô Chí L thuê xe tải của bà Q

để đi bốc hàng ở Bình Dương. Bà Q giao xe cho tài xế Vũ Văn Độ để đi bốc hàng. Hiện chiếc xe tải trên bà Q đang quản lý sử dụng, bà Q không bị thiệt hại nên không yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với anh Lê Văn H là người có tài khoản Facebook “Đa Tình Kẽ”, H chỉ liên hệ với Đ qua Facebook và Zalo, H không biết hành vi lừa đảo của Đ. Bản thân H không thu được lợi ích gì và cũng không bị thiệt hại gì nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tài khoản Vietinbank, số TK: 103874155642, tên tài khoản Nguyễn Văn Nhật Ng do Đ mua trên mạng để làm phương tiện lừa đảo, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh và xác định những người bán tài khoản là Nguyễn Văn Nhật Ng, sinh năm: 2006, HKTT: tổ 7, Xuân Thành, Xuân Thọ, TP Đ L, Lâm Đồng và Đỗ Anh D, sinh năm: 1988, HKTT: 134 Nguyễn Siêu, Phường 7, Đ L, Lâm Đồng không có mối quan hệ với Nguyễn Trọng Đ, không biết mục đích của Đ nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt Nguyễn Trọng Đ: 03 năm 06 tháng tù tính từ ngày 20/5/2022, về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Trọng Đ có nghĩa vụ trả lại cho ông Ngô Chí L số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng).

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2012, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 20.400.000đ (hai mươi triệu bốn trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nH được bản ao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nH:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ pH THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long